

Mục D: Chỉ dẫn địa lý

Điều QQ.D.1: Công nhận chỉ dẫn địa lý

Các Bên thừa nhận rằng chỉ dẫn địa lý có thể được bảo hộ thông qua một thương hiệu hoặc hệ thống đặc thù hoặc các phương tiện pháp lý khác.

Điều QQ.D.2: Thủ tục hành chính cho việc bảo hộ hoặc công nhận chỉ dẫn địa lý

Trường hợp một Bên quy định thủ tục hành chính cho việc bảo hộ hoặc công nhận chỉ dẫn địa lý thông qua một thương hiệu hay một hệ thống đặc thù, Bên đó sẽ thực hiện như sau đối với đơn đăng ký bảo hộ hoặc xin công nhận chỉ dẫn địa lý:

(a) chấp nhận các đơn hoặc kiến nghị mà không đòi hỏi sự can thiệp của một Bên trên danh nghĩa của công dân của nước mình;

(b) xử lý đơn xin hoặc kiến nghị mà không áp đặt các thủ tục rườm rà;

(c) đảm bảo rằng các quy định của mình về việc nộp đơn hoặc kiến nghị được công khai, rõ ràng, và có nêu cụ thể các thủ tục tương ứng;

(d) Cung cấp đầy đủ thông tin để phép công chúng nhận được hướng dẫn liên quan đến các thủ tục nộp đơn, kiến nghị và quy trình xử lý đơn hoặc kiến nghị nói chung; và cho người nộp đơn, kiến nghị, hoặc đại diện của họ xác định tiến độ xử lý đơn hoặc kiến nghị của mình;

(e) đảm bảo đơn hoặc kiến nghị được công bố để khiếu nại, cung cấp các thủ tục khiếu nại chỉ dẫn địa lý là đối tượng của đơn hoặc kiến nghị đó; và

(f) ban hành quy định về hủy bỏ bảo hộ hoặc công nhận đối với một chỉ dẫn địa lý.

Điều QQ.D.3: Cơ sở khiếu nại và hủy bỏ

1. Trường hợp một Bên bảo hộ hoặc công nhận chỉ dẫn địa lý thông qua các thủ tục nêu tại Điều QQ.D.2, Bên đó sẽ quy định các thủ tục cho phép khiếu nại về đối tượng bảo hộ hoặc công nhận chỉ dẫn địa lý, và cho phép từ chối hoặc hủy bỏ bảo hộ hoặc công nhận chỉ dẫn địa lý, ít nhất là trên các cơ sở sau:

(a) chỉ dẫn địa lý là có khả năng gây nhầm lẫn với một thương hiệu là đối tượng đang chờ xin phép hoặc đăng ký từ trước trong lãnh thổ của Bên đó;

(a) chỉ dẫn địa lý là có khả năng gây nhầm lẫn với một thương hiệu có sẵn, các quyền đã được chiếm hữu theo quy định của Bên đó; và

(c) trong lãnh thổ của Bên đó, chỉ dẫn địa lý là tên gọi chung của các hàng hoá có liên quan.

2. Trong trường hợp một bên đã bảo hộ hoặc công nhận một chỉ dẫn địa lý thông qua các thủ tục nêu tại Điều QQ.D.2, Bên đó sẽ quy định các thủ tục cho phép đối với đề nghị hủy bỏ một chỉ dẫn địa lý, và cho phép để một hủy bỏ chỉ dẫn địa lý đã được bảo hộ hoặc công nhận, ít nhất là trên các cơ sở được liệt kê trong Khoản 1. Một Bên có thể quy định các cơ sở nêu trong QQ.D.3.1 (a), (b) và (c) sẽ được áp dụng từ thời điểm nộp đơn yêu cầu bảo hộ, công nhận chỉ dẫn địa lý trong lãnh thổ của Bên đó.

2bis. Không Bên nào được loại trừ khả năng rằng việc bảo hộ hoặc công nhận chỉ dẫn địa lý có thể được hủy bỏ hoặc đình chỉ trên cơ sở tên gọi được bảo hộ hoặc công nhận không còn đáp ứng những điều kiện cho việc bảo hộ và công nhận ban đầu trong nước đó.

3. Trường hợp một Bên có áp dụng một hệ thống đặc thù để bảo hộ những chỉ dẫn địa lý chưa được đăng ký thông qua các thủ tục tư pháp, Bên đó sẽ ban hành quy định rằng các cơ quan tư pháp của mình có quyền từ chối bảo hộ hoặc công nhận một chỉ dẫn địa lý trong một trong các trường hợp quy định tại 1(i), 1(ii) và (iii). Bên đó cũng sẽ ban hành một quá trình cho phép tiến hành tố tụng trên những cơ sở đó.

4. Trường hợp một Bên bảo hộ hoặc công nhận bất kỳ chỉ dẫn địa lý nào theo các thủ tục nêu tại Điều QQ.D.2, đối với việc phiên dịch hoặc phiên âm của chỉ dẫn địa lý đó, Bên đó phải cung cấp các thủ tục tương đương và căn cứ giống như các trường hợp quy định tại các khoản 1 và 2 đối với dịch hoặc phiên âm.

Điều QQ.D.8. Hướng dẫn xác định tên gọi chung

Đối với các thủ tục trong D.2 và D.3 trong việc xác định một cụm từ có phải tên gọi chung cho các hàng hoá có liên quan trong lãnh thổ của một Bên hay không, chính quyền của Bên đó có thẩm quyền để xem xét cách hiểu cụm từ đó của người tiêu dùng trong lãnh thổ của mình. Các yếu tố có liên quan đến cách hiểu của người tiêu dùng có thể bao gồm:

(a) cụm từ có được dùng để chỉ loại sản phẩm đang xem xét hay không dựa vào những nguồn phù hợp như từ điển, báo chí, và các trang web có liên quan; và

(b) sản phẩm mà cụm từ đó ám chỉ được marketing và sử dụng trong thương mại như thế nào trong lãnh thổ của Bên đó.

Điều QQ.D.9. Cụm từ đa thành tố

Đối với các thủ tục trong D.2 và D.3, một thành tố riêng lẻ của một cụm từ đa thành tố được bảo hộ như một chỉ dẫn địa lý trong một nước thành viên sẽ không được bảo hộ trong nước đó khi thành tố riêng lẻ đó là tên gọi chung cho các hàng hóa liên quan.

Điều QQ.D.6. Ngày bảo hộ của một chỉ dẫn địa lý

Trường hợp một Bên cấp bảo hộ hoặc công nhận chỉ dẫn địa lý thông qua các thủ tục nêu tại Điều QQ.D.2, việc bảo hộ hoặc công nhận như vậy sẽ bắt đầu không sớm hơn ngày nộp đơn hoặc ngày đăng ký trong nước đó.

Điều QQ.D.13: Tên nước

Mỗi Bên sẽ quy định các phương tiện pháp lý cho các bên liên quan ngăn chặn việc sử dụng tên của các nước ký kết nhằm mục đích thương mại liên quan đến hàng hóa theo cách làm cho người tiêu dùng nhầm lẫn về nguồn gốc của hàng hoá đó.

Điều QQ.D.5: Thỏa thuận quốc tế

1. 1. Trường hợp một Bên bảo hộ hoặc công nhận chỉ dẫn địa lý theo quy định của điều ước quốc tế kể từ ngày áp dụng định tại khoản 6 liên quan đến một nước thành viên hoặc một nước không phải thành viên, và khi chỉ dẫn địa lý đó không được bảo hộ theo thủ tục tại Điều QQ. D.2 hoặc QQ.D.3.3, Bên đó có trách nhiệm:

(a) áp dụng tối thiểu các thủ tục và cơ sở là tương đương với những thủ tục và cơ sở trong QQ.D.3.1, cũng như:

(i) công khai đầy đủ thông tin để cho phép công chúng để có được hướng dẫn liên quan đến các thủ tục bảo hộ hoặc công nhận chỉ dẫn địa lý đó; và cho phép những người có liên quan xác định tiến độ xử lý yêu cầu bảo hộ hoặc công nhận;

(ii) công bố trên Internet thông tin chi tiết liên quan đến các cụm từ mà Bên đó đang xem xét công nhận hoặc bảo hộ thông qua một thỏa thuận quốc tế với một Bên khác hoặc một nước không phải nước ký kết, trong đó có quy định cụ thể việc bảo hộ hoặc công nhận có đang được xem xét cho bản dịch hoặc phiên âm của những cụm từ đó hay không, và các thành tố đối với cụm từ nhiều thành tố (nếu có) đang được xem xét bảo hộ hoặc công nhận, hoặc các thành tố được miễn trừ trách nhiệm;

(iii) đối với các thủ tục khiếu nại: cung cấp một khoảng thời gian hợp lý để khiếu nại việc bảo hộ hoặc công nhận những cụm từ. Khoảng thời gian đó sẽ đem đến cho những người có liên quan cơ hội để tham gia vào quá trình khiếu nại; và

(iv) thông báo cho các bên khác cơ hội khiếu nại, không muộn hơn thời điểm có thể bắt đầu khiếu nại.

2. Đối với các điều ước quốc tế hiện hành cho phép việc bảo hộ hoặc công nhận chỉ dẫn địa lý mới, một Bên phải:

(a) áp dụng QQ.D.5.1.(a)(ii);

(b) cho các bên quan tâm cơ hội để cho ý kiến về việc bảo hộ hoặc công nhận những cụm từ trong một khoảng thời gian hợp lý trước thời hạn bảo hộ hoặc công nhận của một cụm từ; và

(c) thông báo cho các bên khác cơ hội cho ý kiến, không muộn hơn thời điểm có thể bắt đầu cho ý kiến.

3. 3. Theo quy định tại Điều này, mỗi Bên không được loại trừ khả năng rằng việc bảo hộ hoặc công nhận một chỉ dẫn địa lý có thể chấm dứt.

4. 4. Theo quy định tại Điều này, một Bên là nhất thiết phải áp dụng Điều QQ.D.3 hoặc có nghĩa vụ tương đương với Điều QQ.D.3 đối với chỉ dẫn địa lý đối với rượu vang và rượu mạnh hoặc các đơn đăng ký cho các chỉ dẫn địa lý đó.

5. Việc bảo hộ hoặc công nhận theo khoản 1 sẽ bắt đầu không sớm hơn ngày mà thỏa thuận đó có hiệu lực, hoặc nếu Bên đó cấp bảo hộ hoặc công nhận vào một ngày sau ngày thỏa thuận có hiệu lực, vào một ngày sau đó.

6. Các Bên không bắt buộc phải áp dụng Điều này đối với chỉ dẫn địa lý đã được nhận dạng cụ thể và được bảo hộ hoặc công nhận theo một điều ước quốc tế liên quan đến một Bên hoặc nước không phải nước ký kết, với điều kiện:

(a) thỏa thuận đó đã được ký hoặc đã đồng ý về nguyên tắc trước ngày ký kết hoặc ngày thỏa thuận về nguyên tắc của Hiệp định này;

(b) thỏa thuận đó đã được một Bên phê chuẩn trước ngày Bên đó phê chuẩn Hiệp định này;

(c) thỏa thuận đó có hiệu lực tại một Bên trước ngày có hiệu lực của Hiệp định này đối với Bên đó.